

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST

Ngày 23- 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;

2. Ông Nguyễn Xuân Chung.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/HSST ngày 18/11/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/HSST- QĐ ngày 19/11/2020; Quyết định hoãn phiên toà số 43/2020/HSST-QĐ ngày 30/11/2020; Thông báo thời gian mở lại phiên toà số 05/TB-TA ngày 14/12/2020 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh năm 1981; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu, nơi ở: Thôn M, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Phạm Văn N ( đã chết) và bà Phan Thị Ngôn; Vợ Chu Thị S; Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/02/2020, Phan Văn Hòa bị Công an huyện N xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc theo quy định tại Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt 350.000 đồng. Ngày 19/02/2020, Phan Văn Hòa đã chấp hành xong quyết định trên; Nhân thân: Tại Bản án số 02/2010/HSST ngày 19/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang xử phạt Phan Văn Hòa 3 năm tù về tội Cướp t sản và phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 15/3/2010, Phan Văn H chấp hành xong án phí HSST 200.000 đồng. Ngày 31/8/2011, Phan Văn H chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 22/9/2020, Phan Văn H bị Công an huyện N xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt 750.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Trần Quang T, sinh năm 1995 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Chỉ T, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Chị Chu Thị S, sinh năm 1983 “có mặt”.

Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

*Người làm chứng:*

Chị Vũ Thị D, sinh năm 1970 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Anh Khúc Văn Tr, sinh năm 1963 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các t liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/8/2020, khi H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường rẽ lên cầu N, tại tổ dân phố Chàng 1, thị trấn N (nay thị trấn Đồi Ngô), huyện N, tỉnh Bắc Giang thì bị tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an thị trấn Đ, huyện N bắt quả tang. Do bất ngờ nên Hòa bị ngã xe, gói ma túy văng ra trước cửa nhà ông Thân Văn H, cách nơi Hòa bị ngã xe khoảng 3m. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ: 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Vision, màu sơn xanh – nâu, BKS 99G1-186.48 và số tiền 1.910.000đồng. Vật chứng thu giữ được nghĩ là ma túy, tổ công tác đã tiến hành niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1”.

Ngày 15/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện N ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn H ở thôn M, xã C, huyện N. Kết quả khám xét thu giữ tại gian chuồng lợn để trống: 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu hồng, một đầu cắt vát; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được gắn vào nắp nhựa màu đỏ và được gắn vào đoạn ống hút nhựa màu xanh; 07 vỏ túi nilon màu trắng.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện N đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số 1068 ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì thư có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 2,044 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Phan Văn H khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, bị cáo trình bày lời nói sau cùng xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện N, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/8/2020. Về hình phạt bổ sung, miễn phạt tiền cho bị cáo.

Ngoài ra còn đề xuất về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các t liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Tại phiên toà bị cáo Phan Văn H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, cùng toàn bộ các t liệu có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/8/2020, tại Tổ dân phố Chàng 1, thị trấn Đồi Ngô, huyện N, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô bắt quả tang Phan Văn Hòa đang có hành tàng trữ trái phép 2,044gam ma túy, loại Mmethamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân; Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; Hành vi của bị cáo xâm phạm tới chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã từng bị kết án, có tiền sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, cần giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta. Xét mức hình phạt bằng mức khởi điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền cho bị cáo do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy bị cáo bị thu giữ, 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu hồng, một đầu cắt vát; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được gắn vào nắp nhựa màu đỏ và được gắn vào đoạn ống hút nhựa màu xanh; 07 vỏ túi nilon màu trắng. Trả lại cho bị cáo số tiền 1.910.000 đồng. Trả lại cho chị Chu Thị S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đen.

[5] Về những vấn đề khác:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai đối với Khúc Ngọc Tùng, Trần Quang T và Nguyễn Văn Đức. Kết quả Tùng, T và Đức đều khai Tùng chỉ mua 5 cây hoa mẫu đơn của Phan Văn Hòa với giá 4.600.000 đồng, và đưa trước cho Hòa 1.900.000 đồng, không có việc Tùng và T bán ma túy cho Phan Văn Hòa. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Khúc Ngọc Tùng, Trần Quang T và Nguyễn Văn Đức.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Vision, BKS 99G1-186.48 do Phan Văn Hòa dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên của chị Chu Thị S, sinh năm 1983 là vợ của Hòa mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ từ khoảng tháng 4/2020 với giá 5.300.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe trên để điều tra theo vụ án khác.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14/8/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu “QT1” được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định, bên trong chứa chất ma túy hn lại sau giám định; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu hồng, một đầu cắt vát; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được gắn vào nắp nhựa màu đỏ và được gắn vào đoạn ống hút nhựa màu xanh; 07 vỏ túi nilon màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Phan Văn H số tiền 1.910.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Chu Thị S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đen.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã C;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Linh**

